

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **50** /2018/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **29** tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý chất thải rắn
xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

*Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về
quản lý chất thải và phế liệu;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16/ 5/2017 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 121/2008/TT-BTC ngày 12/12/2008 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính hướng dẫn cơ chế ưu đãi và hỗ trợ tài chính đối với hoạt động đầu tư
cho quản lý chất thải rắn.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 296/TTr-SXD ngày
23/11/2018.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân công, phân cấp quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/12/2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.!

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PVPKT;
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, K4, K10, K14. *luh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH ĐỊNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về phân công, phân cấp quản lý chất thải rắn xây dựng
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm
2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về quản lý và phân công, phân cấp quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Những nội dung quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng không được quy định tại quy định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng (sau đây viết tắt là Thông tư số 08/2017/TT-BXD) và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài (sau đây viết tắt là tổ chức, cá nhân) có hoạt động liên quan đến việc quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 3. Nguyên tắc phân công, phân cấp quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh

1. Việc phân công, phân cấp quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ đúng chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân.

2. Bảo đảm thống nhất công tác quản lý nhà nước trong việc quản lý chất thải rắn xây dựng trong phạm vi toàn tỉnh; tránh chồng chéo trách nhiệm, thực hiện không đúng nhiệm vụ, quyền hạn, làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh.

3. Hoạt động phối hợp giữa các sở, ban, ngành của tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã dựa trên chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan được pháp luật quy định.

4. Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong công tác phối hợp, đề cao trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức, viên chức tham gia phối hợp thực thi pháp luật trong công tác quản lý chất thải rắn xây dựng trong phạm vi, quyền hạn theo quy định.

5. Cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp trong việc tổ chức thi hành pháp luật về quản lý chất thải rắn xây dựng; cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu có liên quan đến việc quản lý chất thải rắn xây dựng theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật về xây dựng và bảo vệ môi trường.

Điều 4. Các hoạt động liên quan đến quản lý chất thải rắn xây dựng

1. Phân loại chất thải rắn xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

2. Lưu giữ chất thải rắn xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

3. Thu gom và vận chuyển chất thải rắn xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

4. Trạm trung chuyển chất thải rắn xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

5. Tái sử dụng, tái chế chất thải rắn xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

6. Xử lý chất thải rắn xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

Điều 5. Đầu tư vào hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng

1. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng với mọi hình thức đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

2. Cơ chế ưu đãi đầu tư: Thực hiện theo Thông tư số 121/2008/TT-BTC ngày 12 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế ưu đãi và hỗ trợ tài chính đối với các hoạt động đầu tư cho quản lý chất thải rắn và các quy định định về hỗ trợ đầu tư theo quy định.

Chương II

PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN XÂY DỰNG

Điều 6. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn, cụ thể:

1. Tổ chức thẩm định các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng theo quy định.
2. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.
3. Tổng hợp danh sách các công trình sẽ phá dỡ, khởi công xây dựng do Sở Xây dựng cấp phép và danh sách các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh, công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng để các tổ chức, cá nhân liên quan biết và phối hợp trong công tác thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn xây dựng.
4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật trong quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh.
5. Phối hợp với Sở Tài chính:
 - a) Tổ chức thẩm định phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng đối với các cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư từ ngân sách nhà nước;
 - b) Theo dõi, quản lý phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do các chủ cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng tổ chức lập và phê duyệt.

6. Định kỳ hàng năm (trước ngày 31 tháng 01 của năm tiếp theo) hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục 8 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

Điều 7. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhu cầu sử dụng đất để phát triển các điểm lưu trữ, trạm trung chuyển, cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

2. Tổ chức xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách ưu đãi về đất đai cho hoạt động quản lý chất thải rắn xây dựng.

3. Thẩm định, trình phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn việc phục hồi, tái sử dụng diện tích, chuyển đổi mục đích sử dụng và quan trắc môi trường của các cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng sau khi kết thúc hoạt động.

Điều 8. Sở Tài chính

1. Chủ trì thẩm định phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng đối với các cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư từ ngân sách nhà nước.

2. Theo dõi, quản lý giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng đối với các cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do các chủ cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng lập và phê duyệt theo quy định.

3. Hướng dẫn cơ chế ưu đãi và hỗ trợ về tài chính đối với việc xã hội hóa hoạt động đầu tư, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế khuyến khích đầu tư các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng (thu gom, vận chuyển, xử lý) theo quy định của pháp luật.

2. Tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng theo hình thức xã hội hóa.

3. Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Điều 10. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Nghiên cứu, đề xuất các công nghệ, máy móc, thiết bị xử lý, tái chế chất thải rắn xây dựng để áp dụng vào thực tế trên địa bàn tỉnh.

2. Thẩm định các công nghệ, máy móc, thiết bị xử lý, tái chế chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 11. Sở Giao thông vận tải

Phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, xử lý chất thải rắn xây dựng phát sinh từ hoạt động giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 12. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Tổ chức lập, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch các trạm trung chuyển, cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý và công bố công khai quy hoạch sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý.

3. Thẩm định, trình phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Tổ chức giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn và các khu vực khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong trường hợp phát hiện những vi phạm về quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn để xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra công tác tuân thủ các quy định bảo vệ môi trường của các công trình xây dựng và cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý.

6. Thực hiện các nội dung quản lý và bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định tại Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

7. Định kỳ hàng năm, thực hiện báo cáo công tác quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn (kỳ báo cáo tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết 31 tháng 12) theo mẫu quy định tại Phụ lục 7 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BXD và gửi báo cáo về Sở Xây dựng trước ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Điều 13. Công an tỉnh

1. Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên kiểm tra, phát hiện các tổ chức, cá nhân vi phạm trong công tác quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn của tỉnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật trong quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Tổ chức lập, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch các trạm trung chuyển, cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý và công bố công khai quy hoạch sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Tổ chức, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn. Trong trường hợp phát hiện những vi phạm về quản lý chất thải rắn xây dựng thì xử lý theo thẩm quyền hoặc thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra công tác tuân thủ các quy định bảo vệ môi trường trong hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền.

4. Chủ trì, tổ chức xây dựng giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng của các cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

5. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm về quản lý chất thải rắn xây dựng.

6. Có trách nhiệm thành lập, kêu gọi đầu tư và quản lý các doanh nghiệp hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn.

7. Lập danh sách các công trình xây dựng (bao gồm công trình nhà ở) sẽ phá dỡ, xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp phép và các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn, thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và trên trang thông tin điện tử của địa phương để các tổ chức, cá nhân liên quan biết và phối hợp trong công tác thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn xây dựng. Định kỳ 03 tháng, tổng hợp danh mục gửi Sở Xây dựng trước ngày 15 của tháng tiếp theo của kỳ báo cáo để công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng.

8. Định kỳ hàng năm, thực hiện báo cáo công tác quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn (kỳ báo cáo tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết 31 tháng 12) theo mẫu quy định tại Phụ lục 7 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BXD và gửi báo cáo về Sở Xây dựng địa phương trước ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Điều 15. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền rộng rãi các quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn theo quy định tại Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

2. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư có trách nhiệm giám sát quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý. Trong trường hợp phát hiện những vi phạm về quản lý chất thải rắn xây dựng thì xử lý theo thẩm quyền hoặc thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức giám sát hoạt động của chủ thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng bao gồm:

a) Quy trình thu gom, vận chuyển đã được thông báo; thời gian, địa điểm và tuyến thu gom; địa điểm vận chuyển đến;

b) Các yêu cầu về bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng;

c) Yêu cầu về phương tiện, trang bị bảo hộ cho người lao động.

4. Định kỳ 03 tháng, lập danh sách các công trình phá dỡ, xây dựng trên địa bàn gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp.

Điều 16. Trách nhiệm của các bên có liên quan đến hoạt động quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng

1. Trách nhiệm của chủ nguồn thải chất thải rắn xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

2. Trách nhiệm của chủ thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

3. Trách nhiệm của chủ xử lý chất thải rắn xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

Chương III

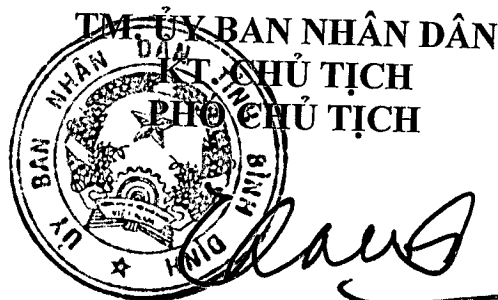
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

Phan Cao Thắng



Phan Cao Thắng